

Số: TVHN-201/DBQG

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

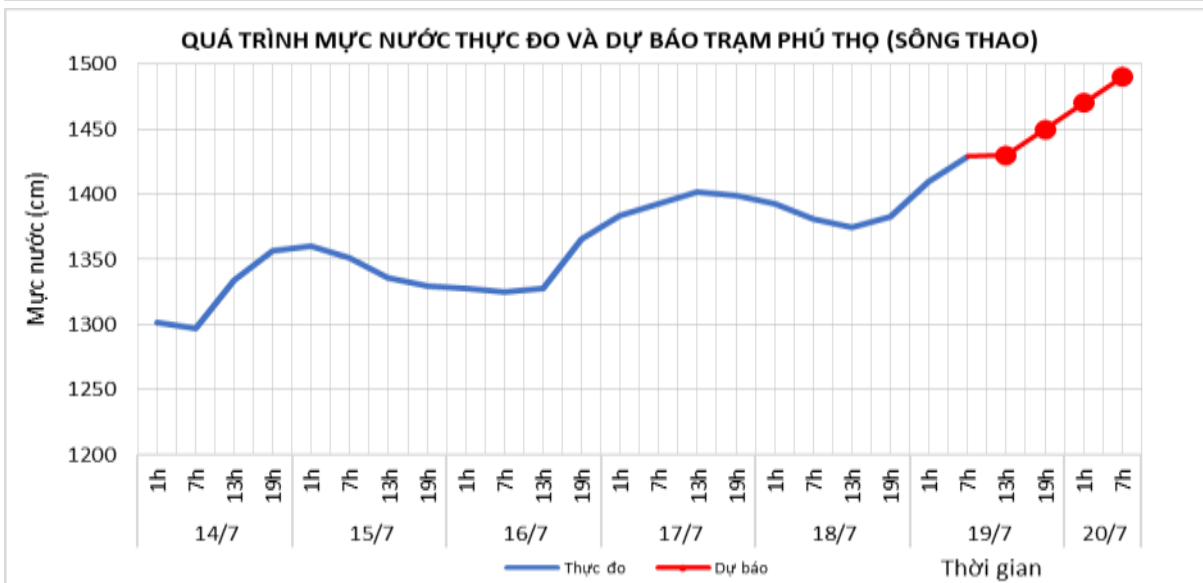
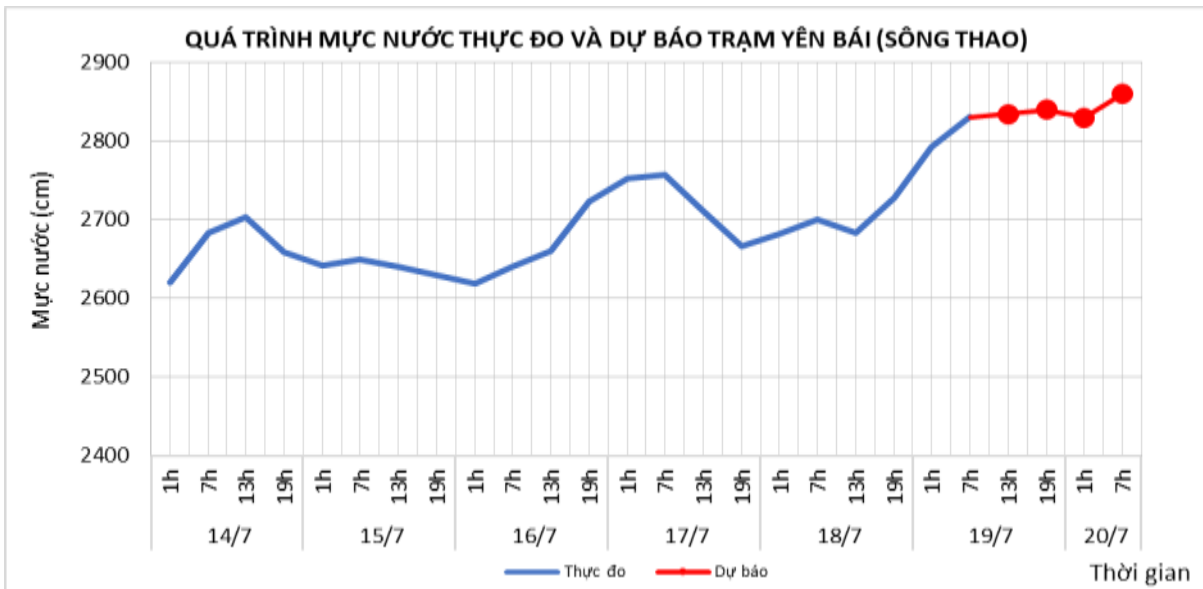
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái sẽ biến đổi chậm, Phú Thọ tiếp tục lên.



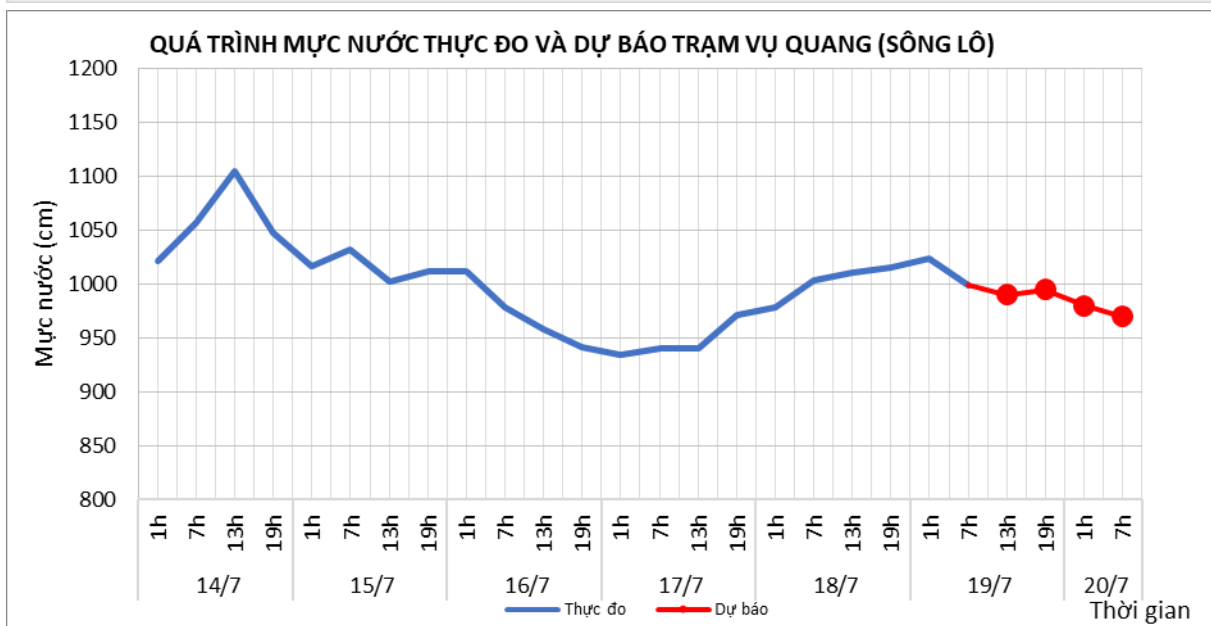
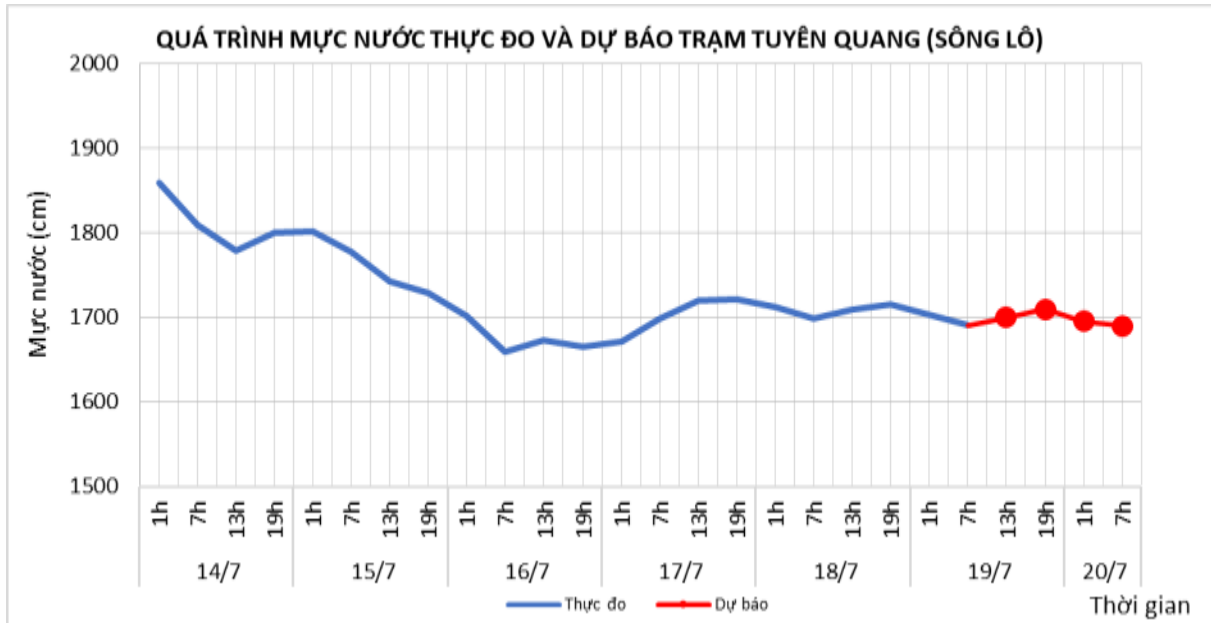
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi theo điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

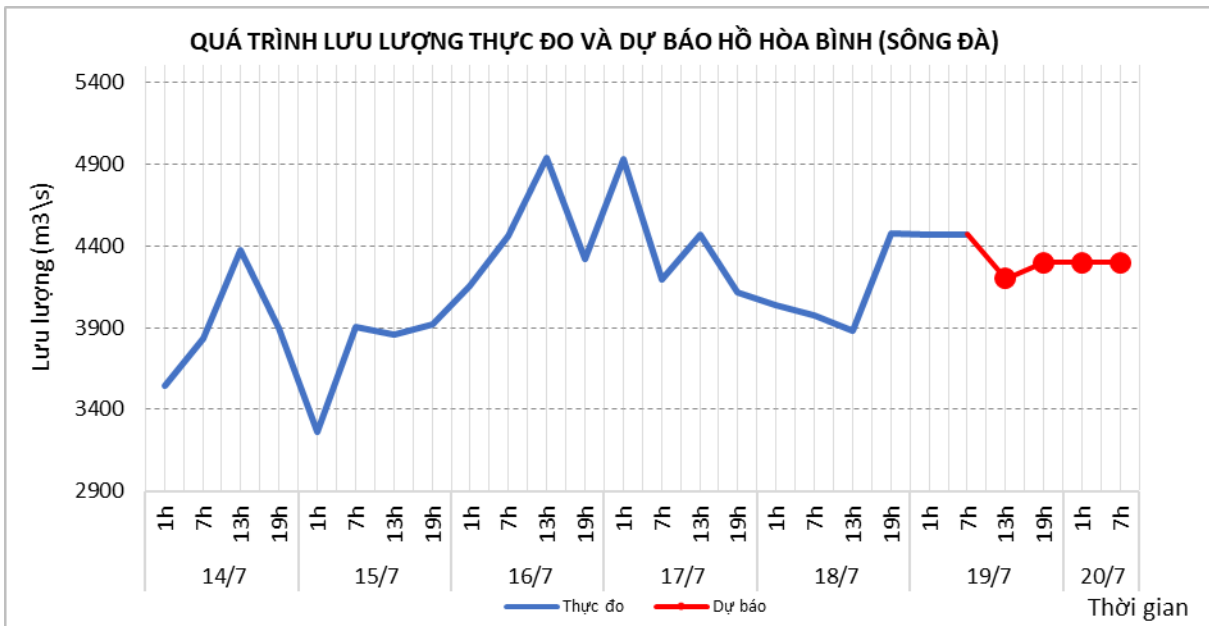
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La theo xu thế tăng do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



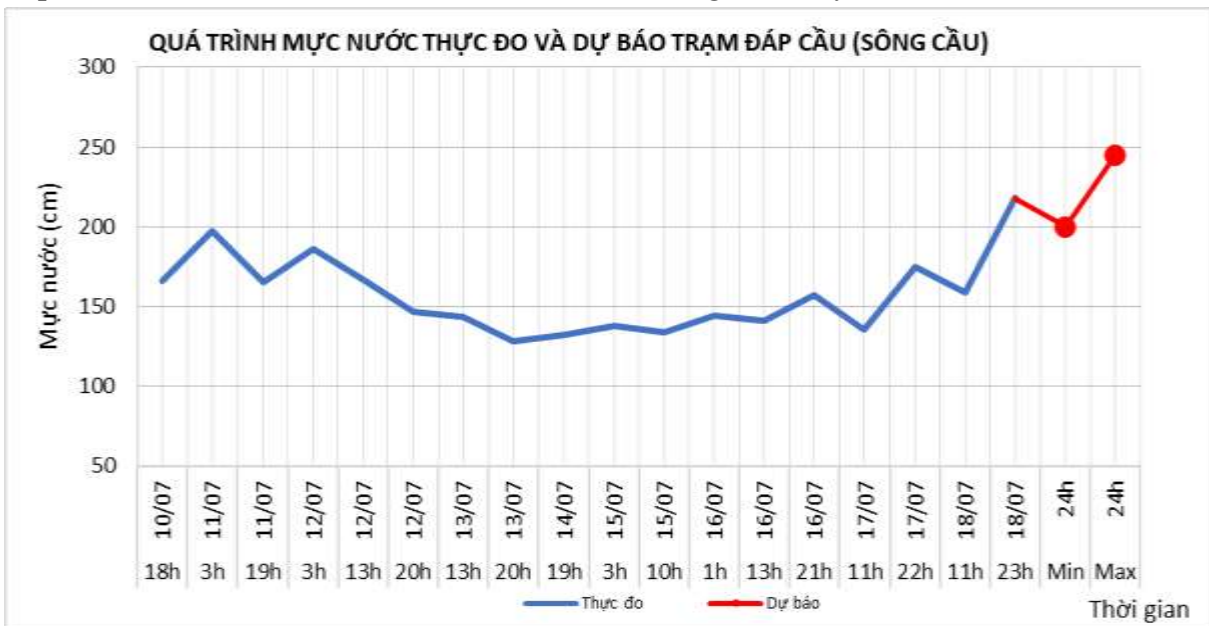
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên thượng lưu sông Cầu sẽ biến đổi chậm, hạ lưu sông Cầu tại Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm theo xu thế lên và ảnh hưởng của thủy triều.



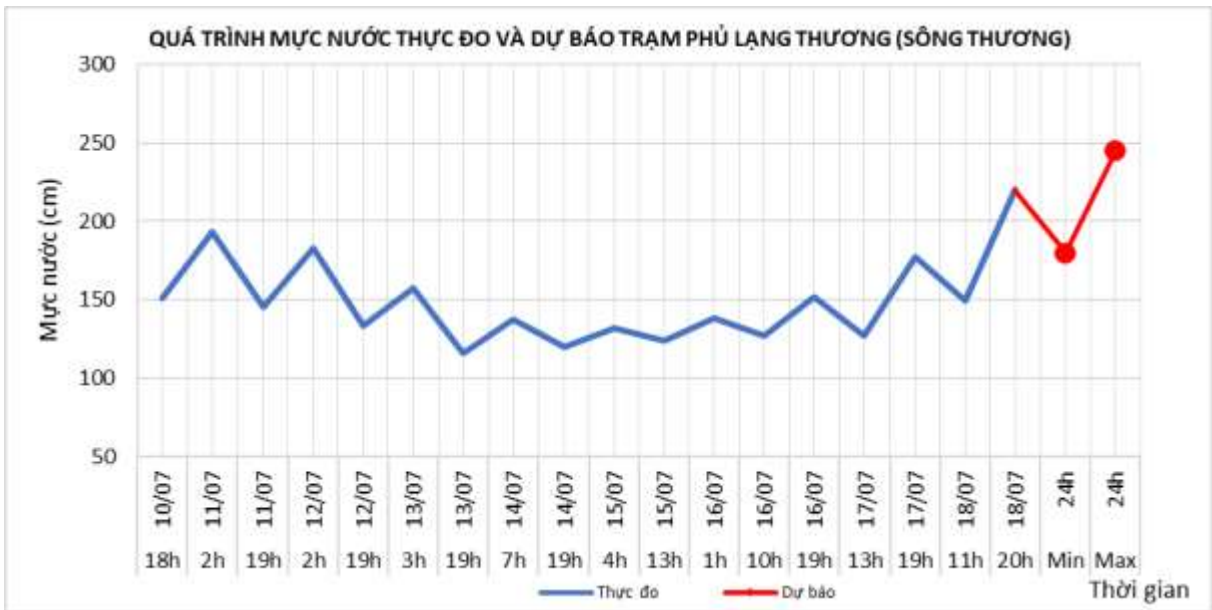
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Thương đang biến đổi chậm; mực nước hạ lưu sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước ở thượng lưu sông Thương sẽ biến đổi chậm; hạ lưu sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



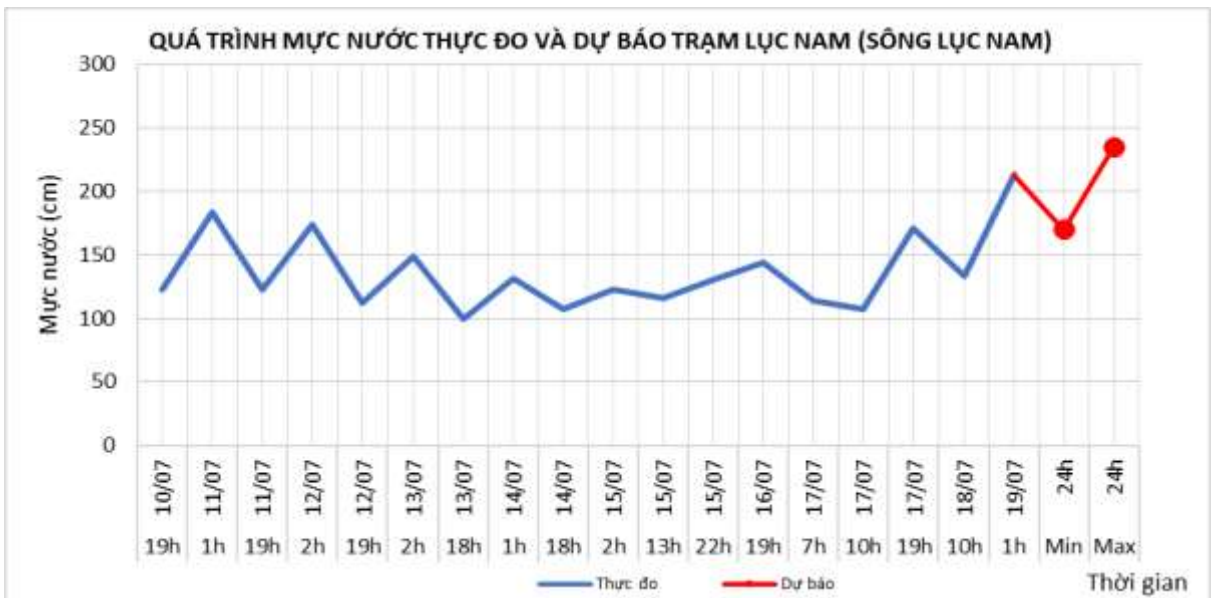
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm theo xu thế lên và ảnh hưởng bởi thủy triều.



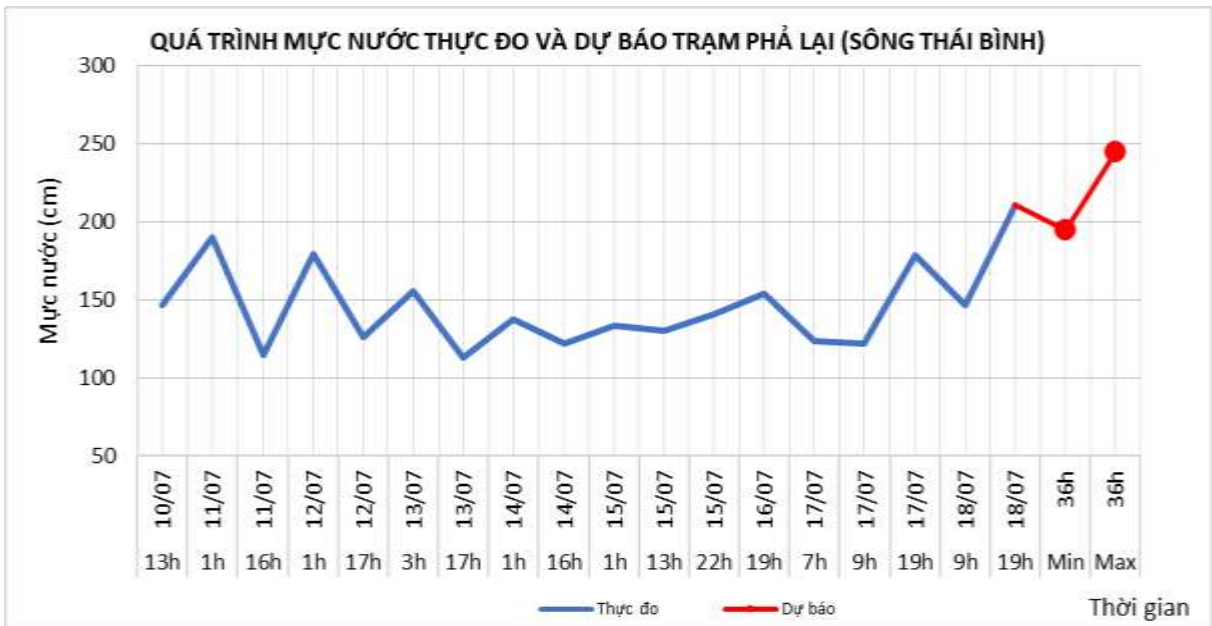
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 2,45m và thấp nhất ở mức 1,95m.



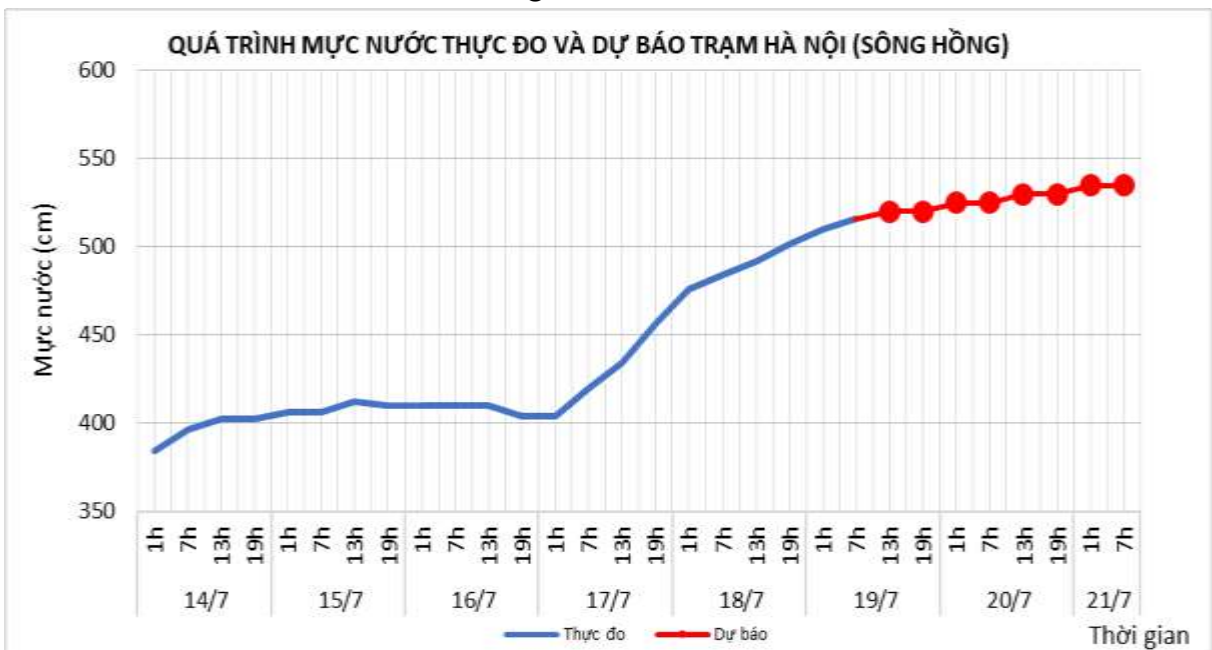
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đang biến đổi chậm với xu thế lên (hồ Hòa Bình duy trì mở 02 cửa xả đáy, hồ Tuyên Quang mở 01 cửa xả đáy). Mức nước tại trạm Hà Nội lúc 7h/19/7 là 5,16m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/21/07 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 5,35m.



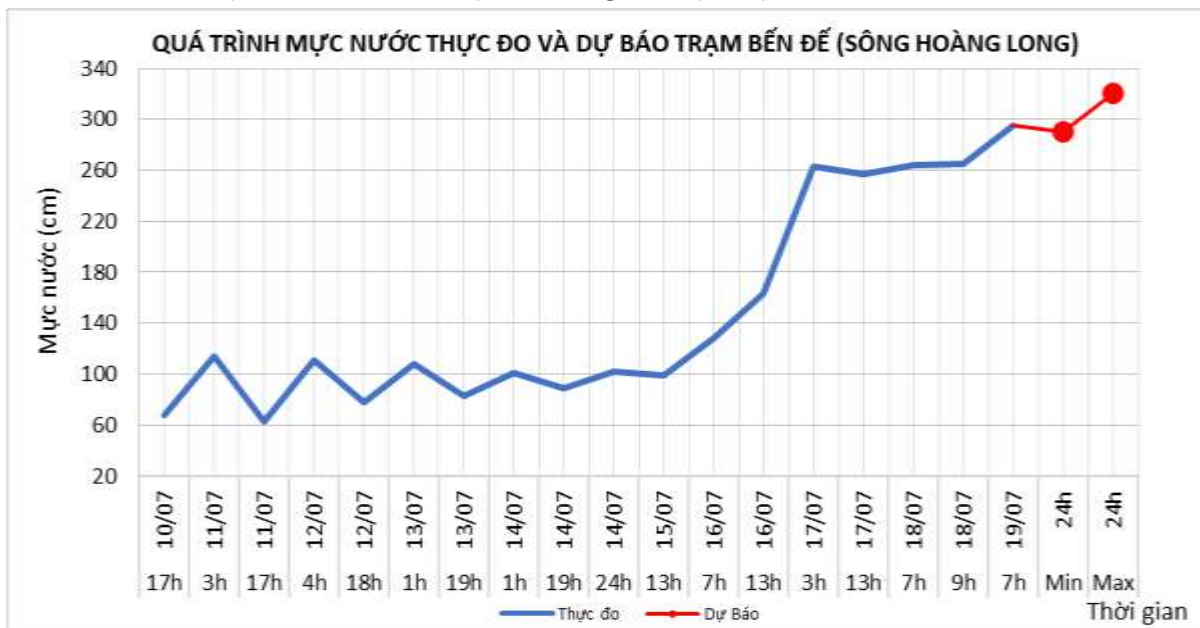
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi tại Hưng thi và sông Hoàng Long tại Bến Đé đang lên chậm. Mức nước tại trạm Bến Đé lúc 7h/19/7 là 2,95m dưới BĐ1 là 0,05m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Bôi tại trạm Hưng Thi sẽ tiếp tục biến đổi chậm theo xu thế lên. Từ ngày 19-20/7, mức nước sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục lên chậm, có khả năng đạt mức 3,20m (trên BĐ 1: 0,20m) vào sáng mai (20/7) sau đó biến đổi chậm.



2.8. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Đáy đang lên nhanh. Lúc 7h/19/7: mức nước tại Phủ Lý ở mức 3,39m, dưới BĐ2: 0,11m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đáy và trên một số sông suối nhỏ nội tỉnh thuộc khu vực Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ với biên độ lũ. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên sông Đáy ở mức BĐ2 và một số sông suối nhỏ có khả năng ở mức BĐ1.

3. Khu vực Bắc Trung Bộ

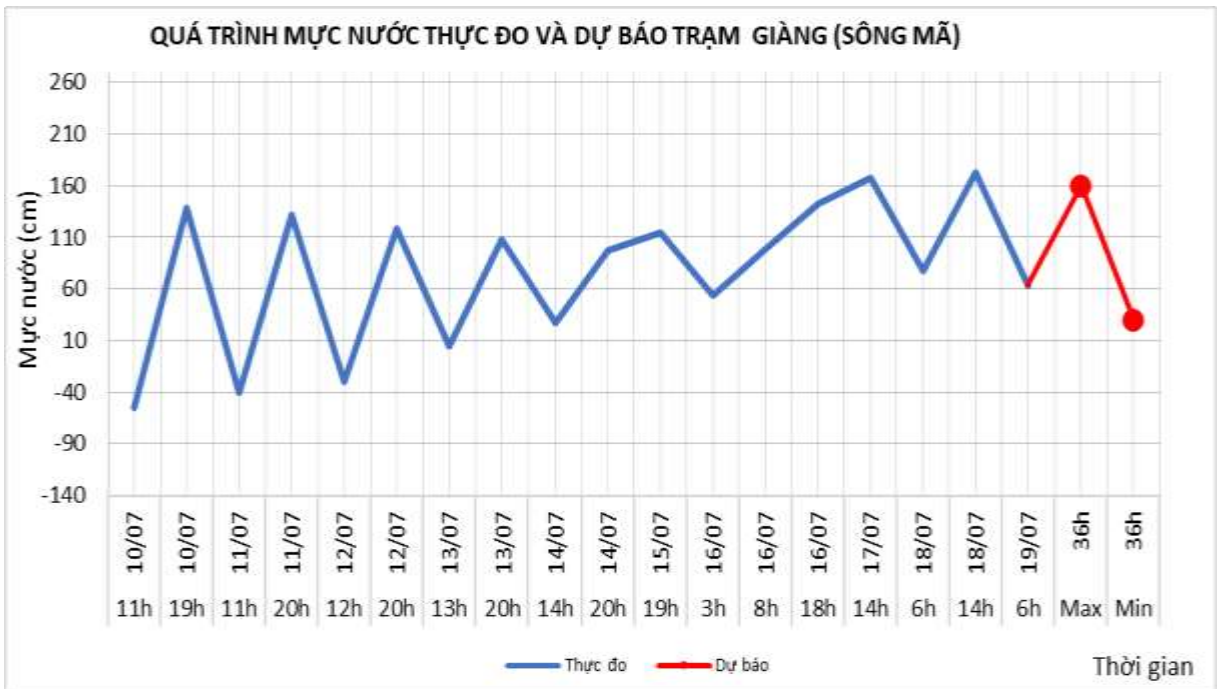
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu có dao động, hạ lưu tại Giàng dao động theo xu thế xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu có dao động theo xu thế xuống, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



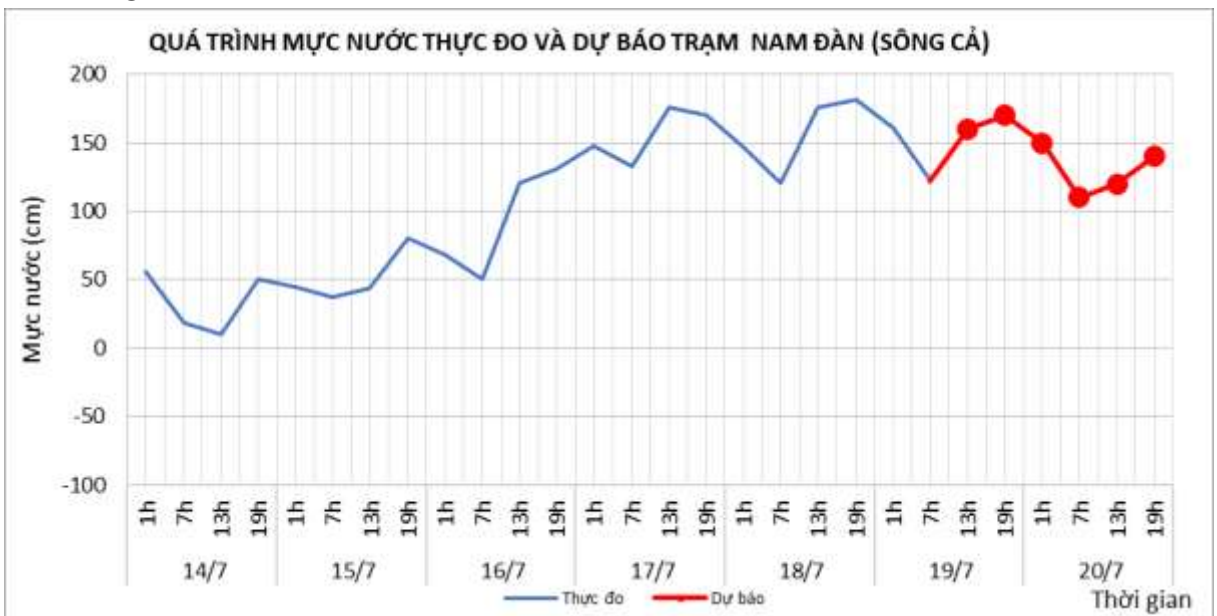
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu đang xuống, hạ lưu dao động theo xu thế xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu tiếp tục xuống, hạ lưu dao động theo xu thế xuống.



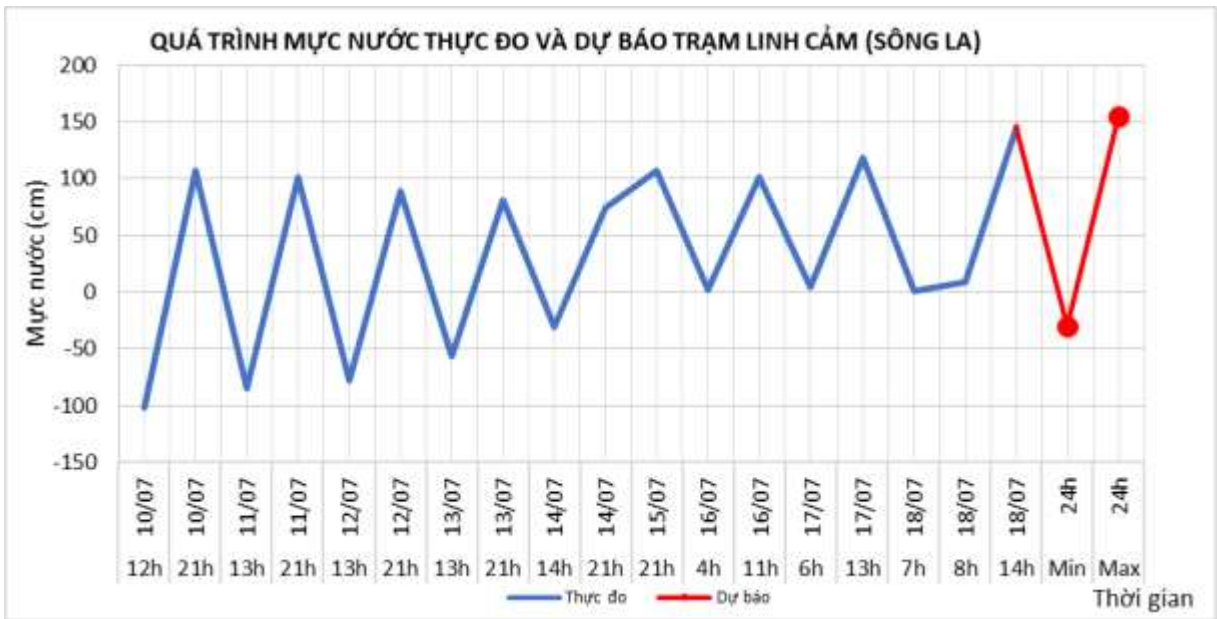
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có một đợt dao động, biên độ dao động từ 1-1,2m, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



3.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Bưởi đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Bưởi tiếp tục xuống

4. Khu vực Trung Trung Bộ

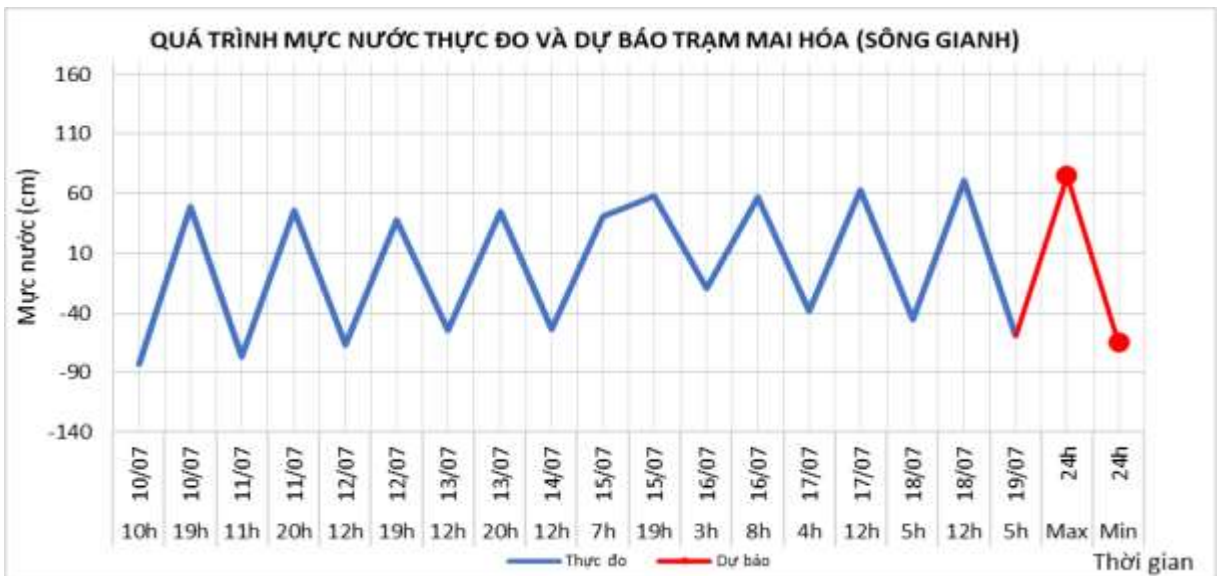
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



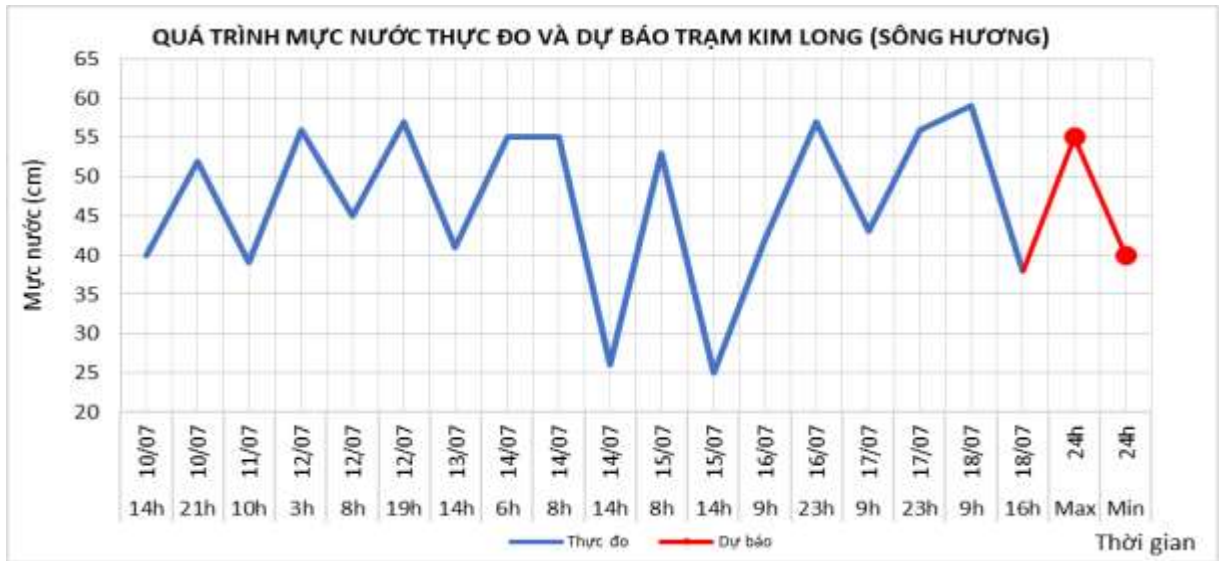
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.



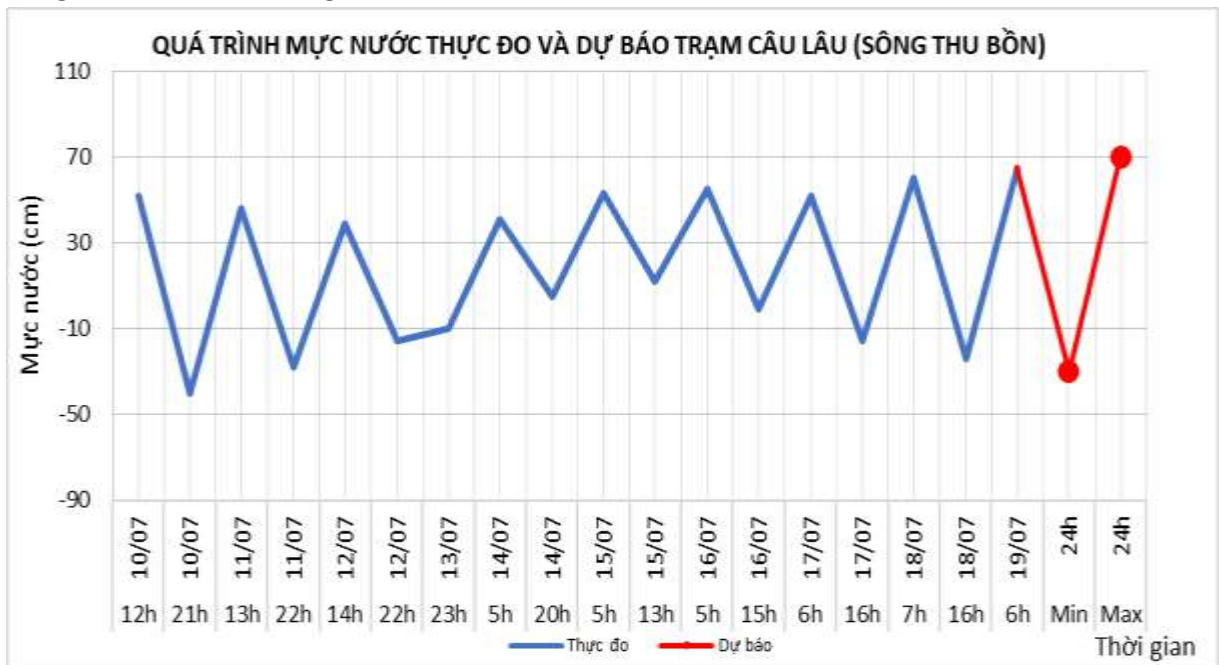
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia có dao động; trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



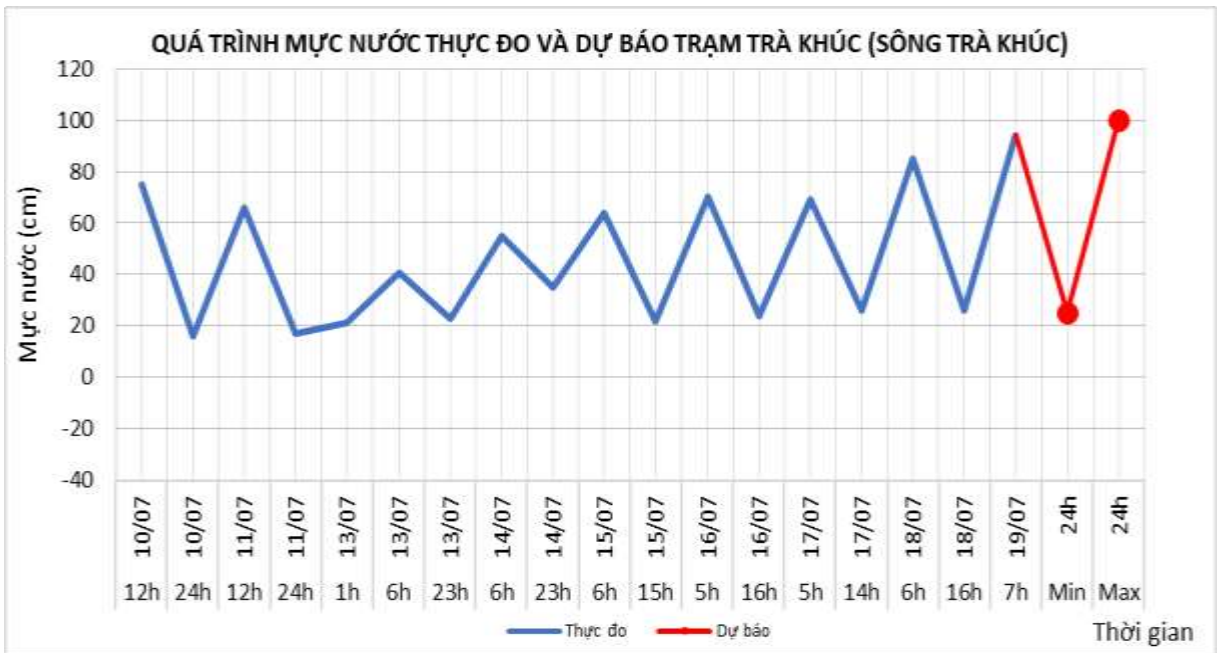
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.



5. Khu vực Nam Trung Bộ

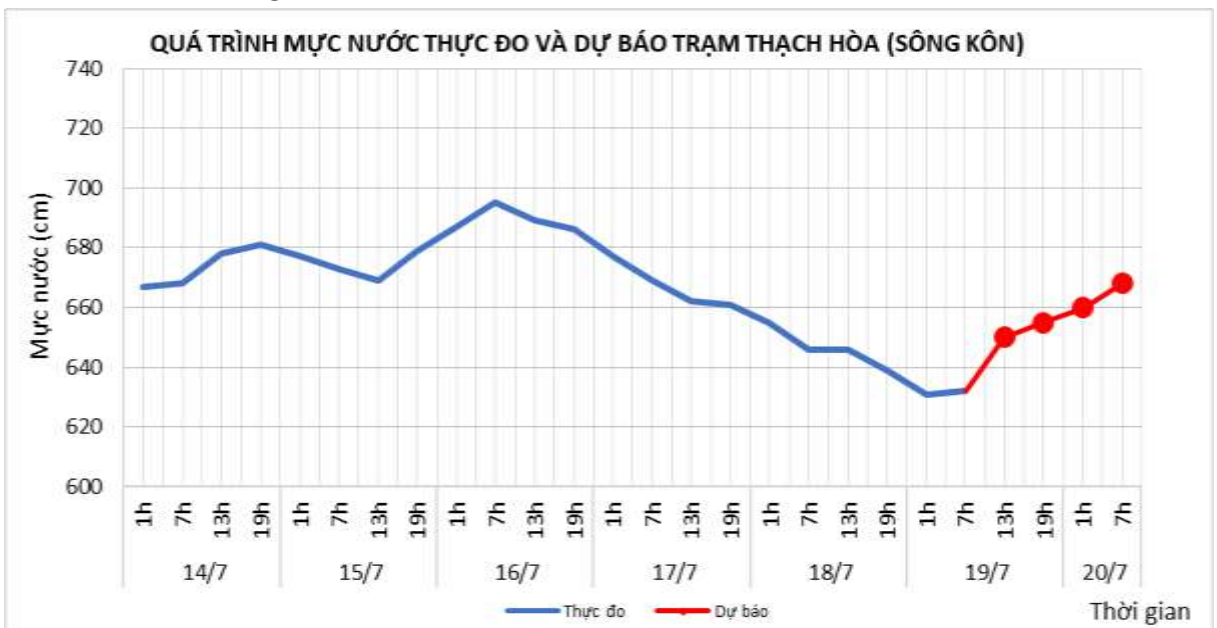
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.



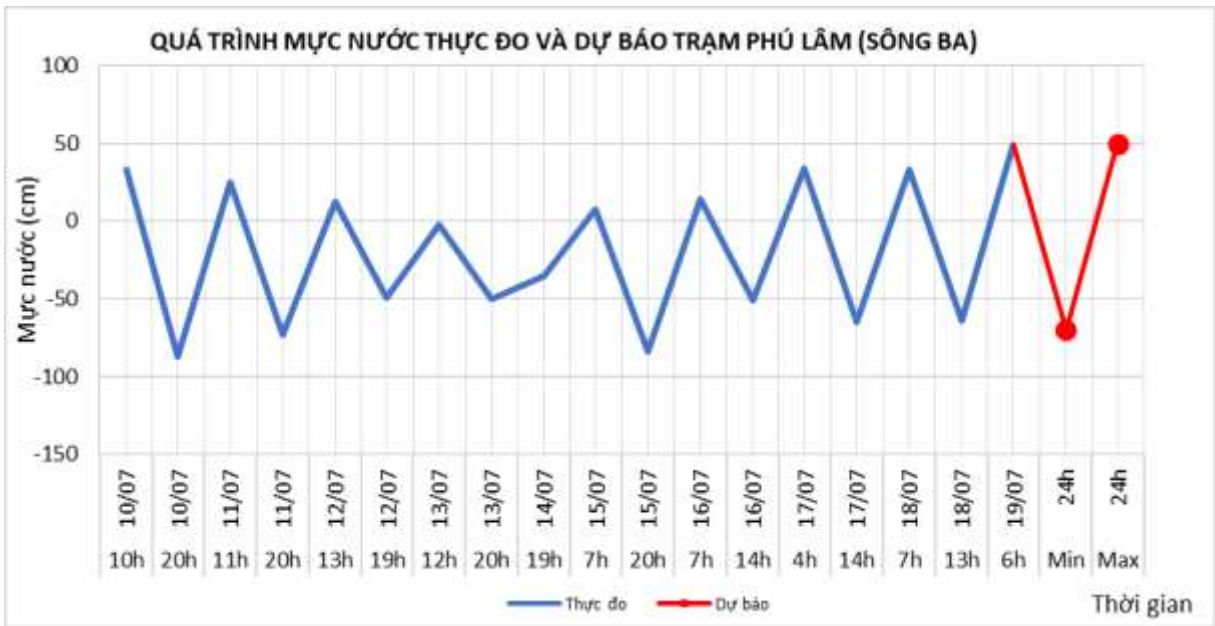
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Ba biến đổi chậm, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



6. Khu vực Tây Nguyên

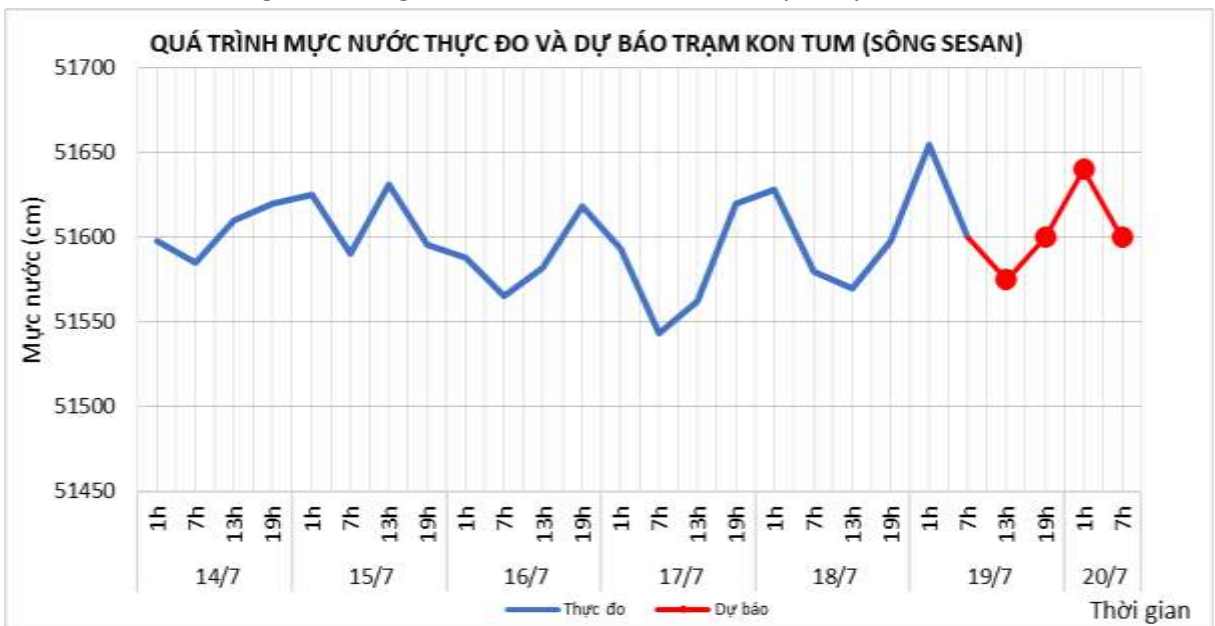
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.



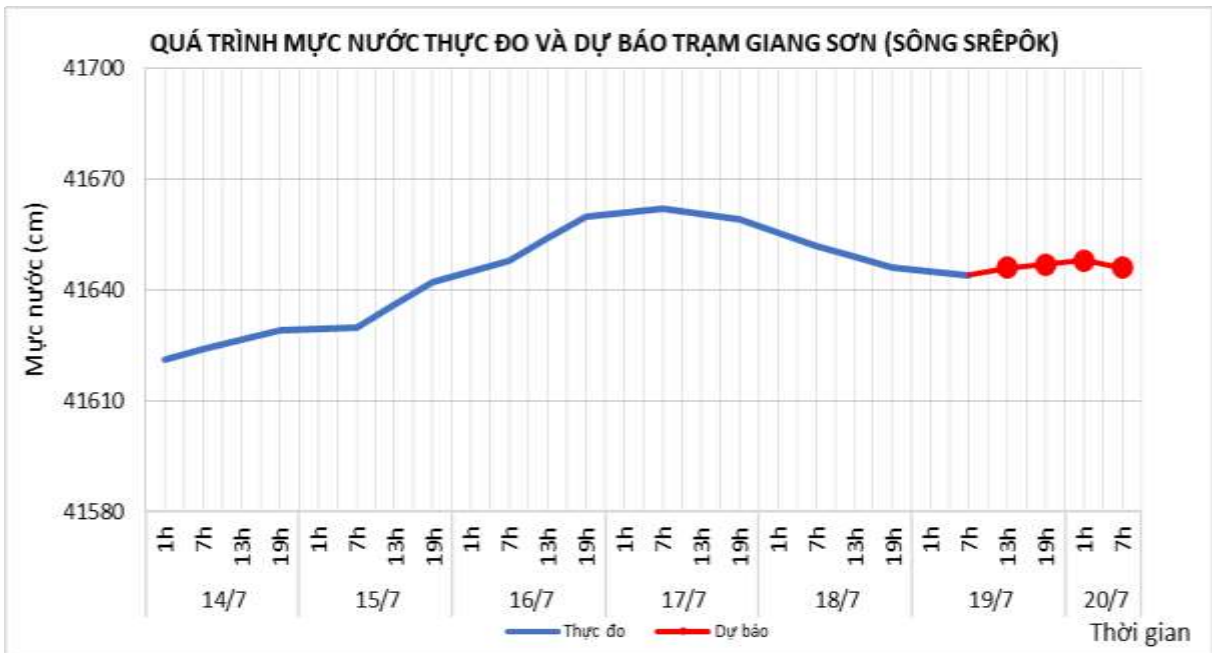
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



7. Khu vực Nam Bộ

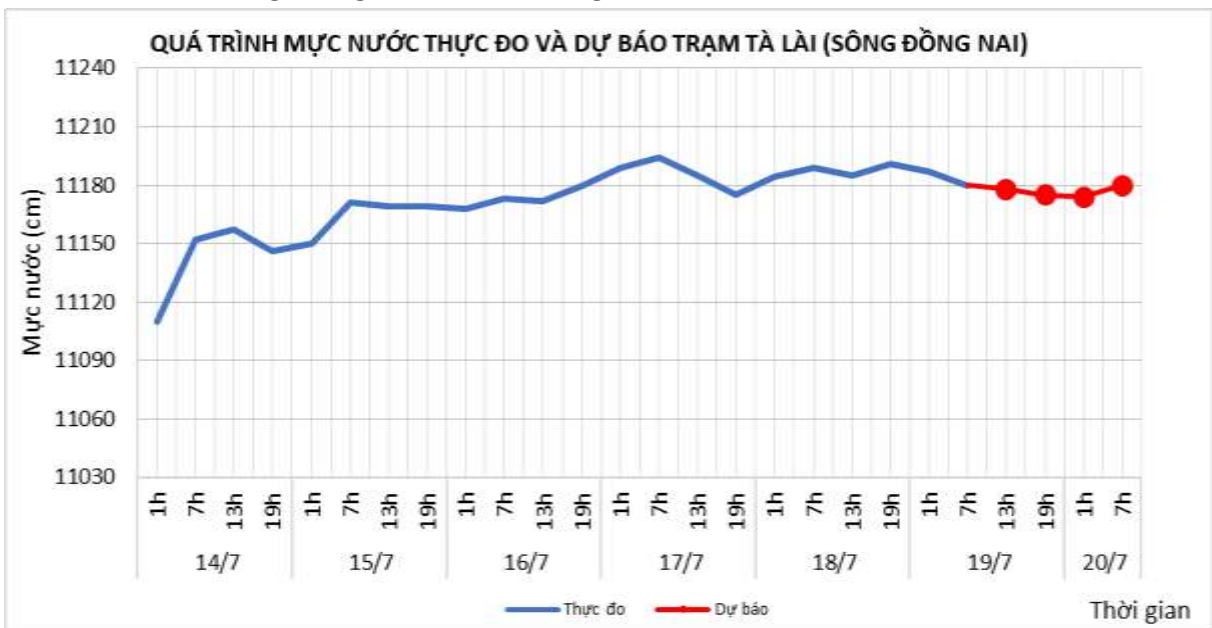
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai có dao động.



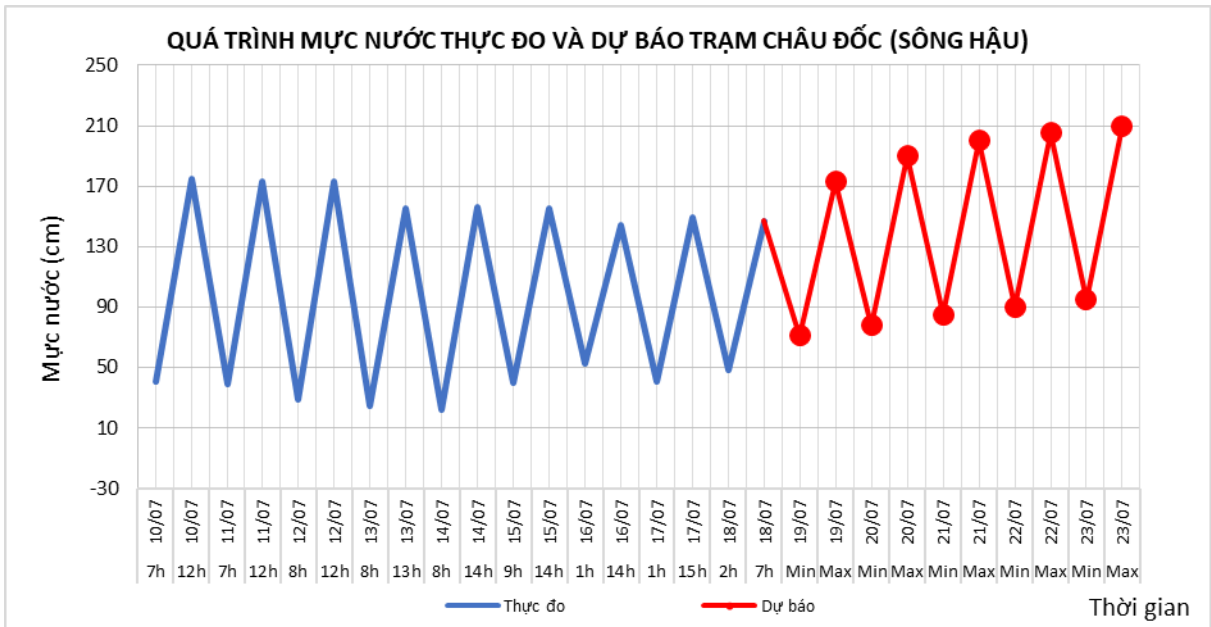
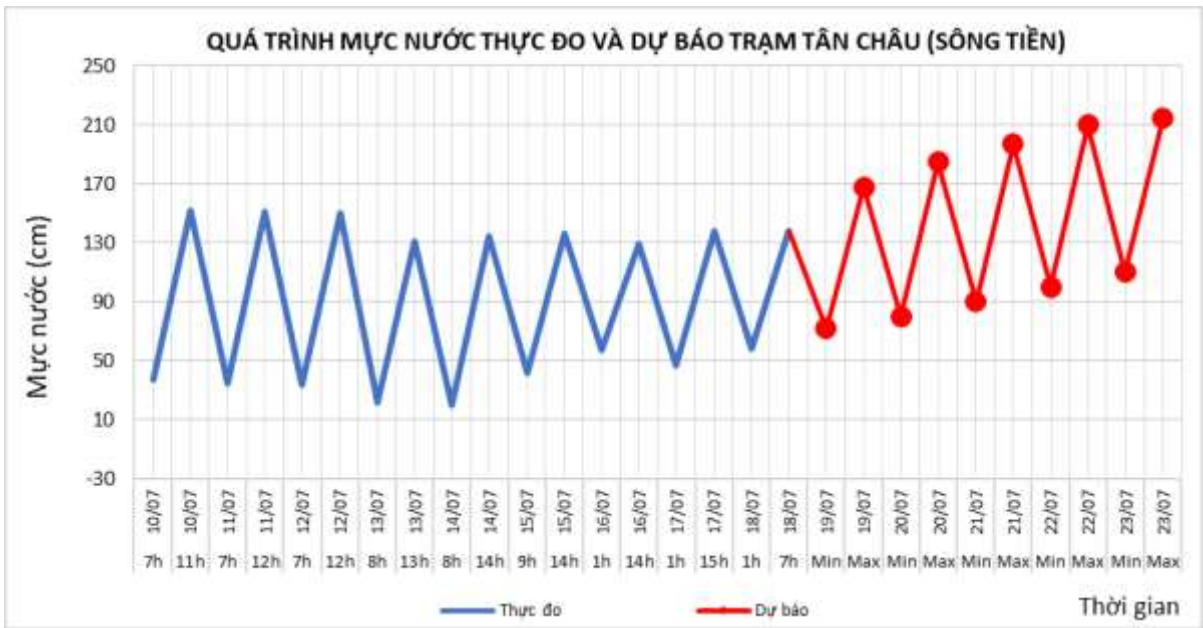
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 18/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,38m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,47m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long sẽ lên nhanh theo triều. Đến ngày 23/7, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,15m, tại Châu Đốc ở mức 2,10m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-18/07	19h-18/07	1h-19/07	7h-19/07	13h-19/07		19h-19/07		1h-20/07		7h-20/07		13h-20/07		19h-20/07		1h-21/07		7h-21/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3877	4480	4468	4470	4200	↓	4300	↑	4300	→	4300	→								
Thao	Yên Bái	2683	2728	2792	2831	2835	↑	2840	↑	2830	↓	2860	↑								
Thao	Phú Thọ	1375	1383	1410	1429	1430	↑	1450	↑	1470	↑	1490	↑								
Lô	Tuyên Quang	1709	1716	1703	1691	1700	↑	1710	↑	1695	↓	1690	↓								
Lô	Vụ Quang	1011	1015	1024	999	990	↓	995	↑	980	↓	970	↓								
Hồng	Hà Nội	492	502	510	516	520	↑	520	→	525	↑	525	→	530	↑	530	→	535	↑	535	→
Cả	Nam Đàn	176	181	161	122	160	↑	170	↑	150	↓	110	↓	120	↑	140	↑				
Kôn	Thanh Hòa	646	639	631	632	650	↑	655	↑	660	↑	668	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51570	51598	51655	51600	51575	↓	51600	↑	51640	↑	51600	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41648	41646	41642	41644	41646	↑	41647	↑	41648	↑	41646	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11185	11191	11187	11180	11178	↓	11175	↓	11174	↓	11180	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	218	↑	159	↑	245	↑	200	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	220	↑	149	↑	245	↑	180	↑
Lục Nam	Lục Nam	213	↑	133	↑	235	↑	170	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	211	↑	147	↑	245	↑	195	↑
Hoàng Long	Bến Đé	295	↑	265	↑	320	↑	290	↑
Mã	Giàng (**)	173	↑	63	↓	160	↓	30	↓
La	Linh Cảm	146	↑	9	↑	155	↑	-30	↓
Gianh	Mai Hóa	71	↑	-59	↓	75	↑	-65	↓
Hương	Kim Long	59	↑	38	↓	55	↓	40	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	65	↑	-24	↓	70	↑	-30	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	94	↑	26	→	100	↑	25	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	49	↑	-64	↑	50	↑	-70	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo									Thực đo		Dự báo										
		18/07	19/07	20/07	21/07	22/07	23/07	18/07	19/07	20/07	21/07	22/07	23/07												
Sông Tiền	Tân Châu	138	→	168	↑	185	↑	197	↑	210	↑	215	↑	58	↓	72	↑	80	↑	90	↑	100	↑	110	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	147	↓	173	↑	190	↑	200	↑	205	↑	210	↑	48	↓	71	↑	78	↑	85	↑	90	↑	95	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 20/07

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng